

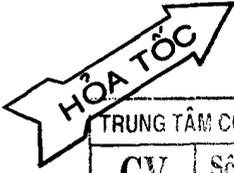
**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2194/UBND-CN XD

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 5 năm 2015

V/v triển khai thực hiện  
Luật Xây dựng số  
50/2014/QH13



TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 3326
ĐẾN	Ngày: 15/5/15
	Chuyên: .....

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Quản lý KKT Dung Quất;
- Ban Quản lý các KCN Quảng Ngãi.

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 (sau đây gọi là Luật Xây dựng 2014) có hiệu lực từ ngày 01/01/2015, để đảm bảo các hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh được thuận lợi, không bị gián đoạn trong thời gian chờ các văn bản dưới Luật ban hành, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo một số nội dung sau:

**1. Thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng**

a) Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định toàn bộ các nội dung của các dự án nhóm B, nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND các huyện, thành phố (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng) chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã (*thiết kế cơ sở vẫn do các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định*).

b) Đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở quy định tại các điểm a, b, d, đ, e và g khoản 2 Điều 58 của Luật Xây dựng 2014 của các dự án nhóm B, C được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Đối với các dự án đầu tư tại Khu kinh tế Dung Quất, tại các Khu công nghiệp: Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án nhóm B, C.

c) Đối với các dự án sử dụng vốn khác:

- Các dự án có công trình công trình cấp đặc biệt, cấp I: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thiết kế cơ sở đến các cơ quan chuyên môn thuộc các Bộ quản lý công trình chuyên ngành để tổ chức thẩm định.

- Các dự án công trình công cộng cấp II, cấp III: Sở Xây dựng chủ trì tổ chức thẩm định.

## **2. Thẩm quyền thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng:**

### **a) Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:**

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì tổ chức thẩm định các nội dung của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND các huyện, thành phố (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng) chủ trì tổ chức thẩm định các nội dung của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã và các Báo cáo kinh tế- kỹ thuật đầu tư xây dựng được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư.

### **b) Dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:**

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình đối với các công trình thuộc thẩm quyền thẩm tra thiết kế tại Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng trừ các công trình cấp III, IV đã ủy quyền thẩm tra tại Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh.

- Các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND các huyện, thành phố (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng), Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Ban Quản lý các khu công nghiệp Quảng Ngãi chủ trì thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình đối với các công trình cấp III, IV được ủy quyền thẩm tra tại Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh.

- Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định phần thiết kế công nghệ (nếu có) và các nội dung khác của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

c) Trường hợp sử dụng vốn khác: Thực hiện theo quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 57 Luật Xây dựng 2014.

## **3. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng**

a) Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 60 Luật Xây dựng 2014.

b) Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, sau khi được cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư (bao gồm mục tiêu, quy mô, tổng vốn đầu tư, địa điểm, thời gian, tiến độ thực hiện), Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho đơn vị cấp dưới quyết định đầu tư, cụ thể:

- Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm C do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất làm chủ đầu tư.

- Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương quyết định đầu tư các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền chủ trì thẩm định và có tổng mức đầu tư dưới 7 tỷ đồng do các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh làm chủ đầu tư.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định đầu tư đối với các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 7 tỷ đồng do huyện, thành phố làm chủ đầu tư.

c) Đối với các dự án sử dụng vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư, Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị đầu mối được giao kế hoạch quyết định đầu tư đối với các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng có mức vốn dưới 7 tỷ đồng.

#### **4. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:**

- Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Thực hiện theo quy định tại điểm 2, Mục IV Công văn số 3482/BXD-HDXD của Bộ Xây dựng và Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh.

- Thẩm quyền phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 1, Điểm b Khoản 2 và Điểm c Khoản 3 Điều 82 Luật Xây dựng năm 2014.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: C, PCVP(CN), các phòng N/c, CB;
- Lưu: VT, XD.tls.205



CHỦ TỊCH

Lê Viết Chữ